

Krông Pa, ngày 15 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 6 tháng đầu năm 2021

Kính gửi: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Gia Lai.

Căn cứ văn bản số 509/KH-UBND ngày 07/5/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững năm 2021. Thực hiện chế độ báo định kỳ, UBND huyện báo cáo tình hình, kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững 6 tháng đầu năm 2021 với các nội dung chủ yếu sau:

I/ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Công tác chỉ đạo điều hành:

Nghị quyết Hội đồng nhân dân huyện năm 2021 đề ra chỉ tiêu mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt từ 3% trở lên, UBND huyện đã xây dựng và giao chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 cho các xã, thị trấn thực hiện vào cuối tháng 12/2020 với mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 3,0%, tương ứng với số hộ nghèo giảm 564 hộ. Đến tháng 3/2021, theo định hướng chỉ tiêu giảm nghèo tỉnh, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo và ban hành quyết định giao chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 với mức giảm 3,30%, số hộ nghèo giảm 625 hộ (*Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 22/3/2021 và Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 22/3/2021*). Sau khi ban hành kế hoạch, đã chỉ đạo các cơ quan chức năng, các xã, thị trấn triển khai xây dựng kế hoạch giảm nghèo cấp xã và chỉ đạo các thôn, buôn hướng dẫn cho hộ đăng ký thoát nghèo.

Ngày 07/5/2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 509/KH-UBND về thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững năm 2021, với chỉ tiêu giảm nghèo giao năm 2021 cho huyện là 3,68%, cao hơn chỉ tiêu kế hoạch đề ra, UBND huyện đã có quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 về việc điều chỉnh, giao bổ sung chỉ tiêu giảm nghèo năm 2021 với mức giảm 3,68%, tương ứng với giảm 702 hộ nghèo và tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện việc điều chỉnh chỉ tiêu giảm nghèo năm 2021. Đến nay, phần lớn các xã, thị trấn đã thực hiện hoàn thành việc điều chỉnh chỉ tiêu giảm nghèo và bổ sung danh sách số hộ nghèo đăng ký thoát nghèo năm 2021, qua tổng hợp có 677 hộ đăng ký thoát nghèo (*còn 4 địa phương chưa hoàn thành việc điều chỉnh chỉ tiêu giảm nghèo và bổ sung danh sách đăng ký thoát nghèo là xã Ia Rsai, Chu Drăng, Ia Rmok, Ia Hdreh*).

UBND huyện đã phân công 23 cơ quan, ban ngành huyện phụ trách 14 xã, thị trấn để hướng dẫn, hỗ trợ, thực hiện kiểm tra công tác giảm nghèo và hỗ trợ giúp cho 12 hộ gia đình chính sách thoát cận nghèo năm 2021. Tập trung chỉ đạo UBND các xã, thị trấn làm tốt công tác phân loại hộ hộ nghèo đang quản lý,

trong đó tập trung phân loại nhóm hộ có đăng ký thoát nghèo trong năm về nguyên nhân nghèo, xác định các hình thức, giải pháp hỗ trợ và phân công lực lượng cán bộ, đảng viên trực tiếp phụ trách để hướng dẫn, giúp hộ nghèo vươn lên thoát nghèo. Tất cả 677 hộ đăng ký thoát nghèo được Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn phân công cán bộ, công chức, đảng viên phụ trách hướng dẫn, giúp đỡ.

Nhìn chung, công tác giảm nghèo trong 6 tháng đầu năm phần lớn tập trung cho việc chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, điều chỉnh chỉ tiêu giảm nghèo; chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giảm nghèo, an sinh xã hội chung về bảo hiểm y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội, tiền điện cho hộ nghèo...; nâng cao hiệu quả thực hiện các chương trình tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo và các chương trình cho vay vốn để giải quyết việc làm, đầu tư phát triển sản xuất, làm các công trình nước sinh hoạt, nhà tiêu hợp vệ sinh, giảm sự thiếu hụt của hộ với các dịch vụ xã hội cơ bản.

2. Công tác tuyên truyền:

Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành huyện và UBND các xã, thị trấn quan tâm triển khai tốt công tác tuyên truyền, vận động thực hiện giảm nghèo gắn với việc triển khai các chương trình, chính sách hỗ trợ giảm nghèo, an sinh xã hội, các hoạt động hỗ trợ, giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Duy trì việc triển khai thực hiện chuyên mục truyền thông về giảm nghèo, thường xuyên đăng tin bài tuyên truyền về các chương trình, chính sách hỗ trợ giảm nghèo, an sinh xã hội được triển khai trên địa bàn huyện. Trong 6 tháng, đã sản xuất 6 chương trình phát thanh truyền hình phát trên đài huyện; sản xuất mới, biên tập, phát sóng, phát hành 100 tin và 50 bài về công tác giảm nghèo phát trên hệ thống đài của huyện, xã.

Các hội đoàn thể tiếp tục duy trì triển khai công tác truyền thông, vận động xã hội, tích cực tham gia giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới thông qua các phong trào, các cuộc vận động của từng tổ chức hội, đoàn thể như: cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” gắn với cuộc vận động “làm thay đổi nếp nghĩ cách làm trong đồng bào DTTS để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”, “Gia Lai chung tay vì người nghèo”, “Câu lạc bộ phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế”, “nói không với tín dụng đen”, “Nông dân thi đua SXKD giỏi giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, ...; cùng với đó là việc triển khai các hoạt động của hội hướng về cơ sở, hướng đến hội viên nghèo, hội viên có hoàn cảnh khó khăn, nắm bắt những khó khăn, tâm tư nguyện vọng, để cùng phối hợp với chính quyền địa phương có hướng hỗ trợ, giúp đỡ.

3. Kết quả thực hiện một số chính sách hỗ trợ giảm nghèo:

3.1. Các chương trình tín dụng:

Đã tập trung chỉ đạo Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội huyện tăng cường triển khai các chương trình tín dụng ưu đãi đến các nhóm đối tượng để cung cấp nguồn vốn phục vụ cho nhu cầu của nhân dân để phát triển sản xuất, giảm nghèo và tăng tỷ lệ tiếp cận với các dịch vụ xã hội về nước sạch, vệ sinh môi trường, giải quyết việc làm.

Qua 6 tháng triển khai, với 8 chương trình tín dụng đã cung cấp nguồn vốn vay đáp ứng nhu cầu cho 1.779 hộ, kinh phí cho vay đạt 113 tỷ đồng. Trong đó, có 269 hộ nghèo vay vốn, chiếm 11,5% tổng số hộ nghèo (2.342 hộ); 366 hộ cận nghèo vay vốn, chiếm 12,9% tổng số hộ cận nghèo và 429 hộ mới thoát nghèo vay vốn, chiếm 22,9% tổng số hộ mới thoát nghèo, thoát cận nghèo; cho 258 hộ vay vốn làm công trình vệ sinh, nước sinh hoạt; cho 329 hộ vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh và đáp ứng nhu cầu vay vốn cho giải quyết việc làm cho 117 hộ.

Chính sách tín dụng ưu đãi được quan tâm thực hiện đạt kết quả tích cực, đã giúp đối tượng có nhu cầu được tiếp cận nguồn vốn vay, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích vào phát triển sản xuất, chăn nuôi, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, xây dựng các công trình phụ trợ, giải quyết việc làm, phát triển kinh tế hộ gia đình.

Bên cạnh nguồn vốn vay của ngân hàng trung ương, huyện đã quan tâm bố trí nguồn vốn từ ngân sách huyện với 500 triệu đồng đồng uỷ thác thông qua Ngân hàng chính sách xã hội huyện để tổ chức cho vay chương trình nước sạch, vệ sinh môi trường tại các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới như Chu Gu, Uar.

3.2. Hỗ trợ về y tế, khám chữa bệnh:

Huyện đã tập trung chỉ đạo các cơ đơn vị Phòng Lao động TBXH huyện, Bảo hiểm xã hội huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn tăng cường triển khai các quy định của Thông tư số 30/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019 của Bộ Lao động TBXH về hướng dẫn lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế do Bộ Lao động TBXH quản lý và các đối tượng khác theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế, Nghị định 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

Quá trình triển khai đã thực hiện, đầy đủ, đúng quy định chính sách hỗ trợ mua thẻ BHYT cho đối tượng người nghèo, cận nghèo, đồng bào DTTS, người kinh vùng III và các nhóm đối tượng khác. Trong 6 tháng, đã cấp thẻ BHYT cho 87.394 đối tượng, trong đó: Người DTTS: 54.174 thẻ; Người kinh vùng III: 9.077 thẻ; Người nghèo: 388 thẻ; Người thuộc hộ cận nghèo: 486 thẻ; các đối tượng khác 23.269 thẻ. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT toàn huyện đạt 96,75% so với dân số của huyện(87.394 thẻ/90.330 người).

Đã chỉ đạo hệ thống các cơ sở y tế từ huyện đến xã làm tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tiêm chủng các loại vắc xin, các chương trình hỗ trợ về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ mang thai, trẻ em... qua đó đã đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Trong 6 tháng, có 21.967 lượt người tham gia khám bệnh bằng thẻ BHYT, kinh phí thanh toán là 5.155.540.000đ.

3.3. Hỗ trợ về giáo dục đào tạo:

Tập trung chỉ đạo ngành giáo dục hướng dẫn các đơn vị trường học trên địa bàn triển khai các quy định có liên quan đến việc tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 và thực hiện tốt các điều kiện vệ sinh trường, lớp học để đón học sinh quay trở lại trường sau thời gian nghỉ học kéo dài sau tết;

triển khai quyết liệt các biện pháp, các giải pháp để vận động học sinh tới trường, duy trì sỹ số trường lớp và thực hiện đúng quy định chương trình đào tạo, khung chương trình học tập theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh.

Bên cạnh đó, quan tâm thực hiện các chính sách, chương trình hỗ trợ trong giáo dục cho học sinh các bậc học, cụ thể: hỗ trợ miễn, giảm học phí cho 6.824 học sinh với kinh phí thực hiện 306.127.000đ (trong đó có 2.129 học sinh thuộc hộ nghèo, kinh phí thực hiện là 140.234.000đ); hỗ trợ chi phí học tập cho 2.309 học sinh con hộ nghèo với kinh phí thực hiện là 945.650.000đ; thực hiện chế độ hỗ trợ cho 732 học sinh bán trú, nội trú với kinh phí 2.558.628.000đ; chế độ hỗ trợ ăn trưa cho 3.833 học sinh với kinh phí 2.402.320.000đ.

3.4. Hỗ trợ nhà ở:

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn rà soát, thông kê lại thực trạng nhà ở của toàn bộ hộ nghèo, kết quả toàn huyện có 395 hộ nghèo thật sự khó khăn về nhà ở, nhà ở tạm bợ và hư hỏng, xuống cấp nặng.

Trong 6 tháng đầu năm, đã hỗ trợ xây dựng mới và sửa chữa nhà ở cho 21 hộ nghèo khó khăn về nhà ở, trong đó xây mới 11 nhà, sửa chữa 10 nhà. Trong đó, kinh phí do Quỹ cứu trợ thiên tai của tỉnh phân bổ, đã tổ chức hỗ trợ xây dựng nhà mới cho 7 hộ (*tại 7 xã: Phú Cản, Ia RSuom, Ia RSai, Uar, Chư DRăng, Chư Ngọc, Đát Bằng*) với số tiền 350 triệu đồng, đến nay đã xong 3 nhà; tổ chức sửa chữa nhà ở cho 10 hộ với số tiền 100 triệu đồng; Quỹ vì người nghèo huyện hỗ trợ kinh phí 120 triệu đồng để xây dựng nhà mới cho 3 hộ tại xã Ia Hdreh, Ia Rmok, Chư RCăm; Hội nông dân huyện hỗ trợ làm nhà cho 01 hội viên khó khăn với số tiền 50 triệu đồng

3.5. Hỗ trợ nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường:

Chỉ đạo các hội đoàn thể, các xã, thị trấn tăng cường triển khai công tác tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng các nguồn nước hợp vệ sinh trong sinh hoạt và thường xuyên thực hiện các biện pháp giữ gìn vệ sinh môi trường sống khu dân cư như quét dọn đường làng ngõ xóm; bố trí và di dời chuồng trại chăn nuôi xa nhà ở, không nuôi nhốt gia xúc, gia cầm dưới sàn nhà; vận động và hỗ trợ làm nhà tiêu hợp vệ sinh.

Đã phân bổ kinh phí với số tiền 94 triệu đồng triển khai làm nhà tiêu hợp vệ sinh cho 16 hộ nghèo, cận nghèo tại buôn Tieng xã Uar. Hội phụ nữ huyện chỉ đạo các tổ chức hội tuyên truyền vận động và hỗ trợ làm nhà tiêu hợp vệ sinh cho 34 hộ hội viên nghèo, cận nghèo. Hội nông dân huyện đã vận động 62 gia đình hội viên xây dựng nhà vệ sinh

3.6. Hỗ trợ phát triển sản xuất:

Thông qua nguồn kinh phí từ Quỹ cứu trợ thiên tai của tỉnh và Quỹ vì người nghèo của huyện hỗ trợ, UBMTTQ huyện đã tổ chức hỗ trợ sinh kế cho 17 hộ với số tiền 160 triệu đồng.

Hội phụ nữ các cấp đã tăng cường triển khai các hoạt động giúp đỡ hội viên thuộc hộ nghèo, cận nghèo với 63 gia đình được giúp đỡ, kinh phí hỗ trợ đạt 838 triệu đồng, thông qua hỗ trợ 14 con giống bò, dê heo; 910 bó giống cây mì,

250 kg giống bắp và lúa và hỗ trợ 567 ngày công lao động để giúp gia đình hội viên nghèo, cận nghèo phát triển sản xuất.

3.7. Chính sách đào tạo nghề, giải quyết việc làm:

Huyện đã phân bổ nguồn kinh phí thực hiện chương trình đào tạo nghề sơ cấp năm 2021 cho Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – GDTX huyện triển khai với chỉ tiêu đào tạo nghề cho 300 lao động, kinh phí thực hiện là 1,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 nên đến nay chưa mở được các lớp dạy nghề cho lao động. Riêng đối với đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động nông thôn, đến nay tỉnh vẫn chưa phân bổ nguồn kinh phí thực hiện chương trình đào tạo nghề năm 2021, đến nay tỉnh chưa phân bổ nguồn kinh phí đào tạo năm 2021 nên chưa ban hành kế hoạch và chưa triển khai được các lớp đào tạo nghề cho lao động. Hiện nay, qua rà soát, thống kê nhu cầu học nghề có 13 xã đăng ký mở 41 lớp dạy nghề với số lao động đăng ký tham gia học nghề là 1.085 lao động.

Về công tác giải quyết việc làm cho lao động, UBND huyện đã quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã thị trấn phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, cung cấp thông tin về thị trường lao động đến với nhân dân, người lao động. Đã cấp phát 2.000 tờ rơi tuyên truyền về chính sách hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 2.000 tờ rơi tuyên truyền chính sách pháp luật bảo hiểm tai nạn lao động; cung cấp thông tin phiên giao dịch việc làm tháng 3, tháng 5 của tỉnh với 213 doanh nghiệp đăng ký nhu cầu tuyển lao động cho 5.375 vị trí việc làm trong và ngoài nước; 02 thông báo tuyển ứng viên điều dưỡng đa khoa đi học và làm việc tại Nhật bản và CHLB Đức; hỗ trợ lao động tiếp cận nguồn vốn vay giải quyết việc làm. Mặc dù số lượng vị trí việc làm cần tuyển dụng lao động nhiều, nhưng trước tình hình ảnh hưởng của dịch Covid 19, thì kết quả giải quyết việc làm mới cho lao động 6 tháng đầu năm còn hạn chế. Trong 6 tháng đầu năm, giải quyết việc làm cho 550 lao động, trong đó thông qua chương trình tín dụng vay vốn giải quyết việc làm là 117 lao động; thông qua tuyển dụng công chức, viên chức là 78 lao động; trên 350 lao động được giải quyết việc làm mới thông qua nguồn vốn vay tín dụng ưu đãi chương trình hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và hình thức tự tạo, tìm kiếm việc làm mới.

3.8. Chương trình khuyến nông, định canh định cư

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện lập 01 dự án định canh định cư và 07 mô hình khuyến nông với tổng kinh phí thực hiện là 1.898.378.000đ. Trong đó:

+ 01 dự án định canh định cư hỗ trợ rào vườn, làm chuồng trại chăn nuôi, làm nhà tiêu hợp vệ sinh cho 237 hộ dân tại buôn Tieng xã Uar, trong đó có 29 hộ nghèo, 25 hộ cận nghèo được hỗ trợ. Kinh phí thực hiện là 1.350 triệu đồng.

+ 07 mô hình khuyến nông với tổng kinh phí thực hiện là 548.378.000đ.

- Hiện nay đã hoàn thành việc lập hồ sơ dự án, thời gian tới sẽ tập trung chỉ đạo triển khai dự án hỗ trợ kịp thời cho nhân dân.

3.8. Một số chính sách trợ giúp khác:

- Phối hợp tiếp nhận, bàn giao và giám sát thực hiện hoàn thành việc tổ chức cấp gạo cứu đói Tết cho 740 hộ, 3.026 khẩu với 45.390 kg và gạo cứu đói giáp hạt đầu năm 2021 cho 669 hộ, 2.833 khẩu với 42.495kg gạo.

- Hỗ trợ cho 01 hộ gia đình cận nghèo tại buôn Tờ Tung xã Ia Hdréh có trẻ em bị sét đánh chết 01 với số tiền 5.400.000đ;

- Thẩm định, phê duyệt và cấp kinh phí chi trả tiền điện hỗ trợ quý I, quý II năm 2021 cho 1.997 hộ nghèo thu nhập với số tiền 587.118.000đ

II. Đánh giá:

1. Mặt đạt được:

- Qua 6 tháng triển khai, UBND huyện đã có sự chủ động và kịp thời trong việc xây dựng, ban hành kế hoạch chỉ đạo thực hiện chương trình giảm nghèo 2021, kịp thời giao chỉ tiêu giảm nghèo cho các xã, thị trấn để thực hiện. Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đã bám sát vào chỉ tiêu giảm nghèo theo Nghị quyết của HĐND huyện, Kế hoạch thực hiện của UBND huyện để xây dựng kế hoạch cụ thể gắn với việc đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện phù hợp với từng địa phương, đơn vị. Công tác hướng dẫn hộ đăng ký thoát nghèo trong năm được quan tâm chỉ đạo kịp thời, đã tổ chức phân loại xác định nguyên nhân nghèo của từng hộ, xác định các giải pháp, hình thức hỗ trợ hộ gắn với việc phân công cán bộ, công chức, đảng viên phụ trách giúp hộ thoát nghèo, từ đó sẽ nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo đề ra.

- Các chương trình, chính sách hỗ trợ thực hiện giảm nghèo chung và hỗ trợ cho nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi luôn được quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên, kịp thời, đầy đủ, đảm bảo đời sống nhân dân và giữ vững tình hình an ninh chính trị tại địa phương.

2. Mặt khó khăn:

- Đến nay, Chính phủ chưa ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thực hiện trong giai đoạn mới 2021-2025 và nguồn kinh phí thực hiện các dự án, tiểu dự án, các hoạt động thuộc chương trình giảm nghèo bền vững năm 2021 đến nay vẫn chưa được phân bổ, nên các chính sách hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo về phát triển sản xuất, cải thiện sinh kế, đào tạo nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập chưa thể triển khai. Số lượng hộ nghèo còn lớn, trong khi các điều kiện về nguồn lực và các chính sách hỗ trợ đến nay chưa có, thời gian còn lại cuối năm không nhiều, khi thực hiện chính sách sẽ chậm phát huy hiệu quả, sự tác động tạo chuyển biến về đời sống đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa cao sẽ ảnh hưởng nhiều đến hiệu quả thực hiện chính sách và kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo trong năm.

- Tình hình diễn biến của đại dịch Covid-19 ngày càng phức tạp cũng đã tác động, ảnh hưởng lớn đến đời sống của nhân dân, trong đó nhóm đối tượng người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo bị ảnh hưởng nhiều, rất khó khăn cho việc tạo việc làm, gia tăng thu nhập.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021.

1. Quyết liệt chỉ đạo các ngành, các địa phương bám sát kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo của huyện, của từng ngành, của từng địa phương để chỉ đạo triển khai thực hiện đạt kết quả cao các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo đã đề ra; tiếp nhận, kịp thời phân bổ nguồn kinh phí thực hiện các dự án, hoạt động thuộc chương trình giảm nghèo; chỉ đạo triển khai kịp thời, đồng bộ các chương trình, chính sách hỗ trợ giảm nghèo đến đúng với đối tượng, phát huy hiệu quả thực hiện chính sách, góp phần thực hiện hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo năm 2021.

2. Chỉ đạo thực hiện, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền vận động thực hiện giảm nghèo tại cơ sở; tác động, tạo sự thay đổi trong nhận thức, hành động và sự tham gia của bản thân người nghèo, cận nghèo; huy động được nguồn lực từ hỗ trợ của các cấp các ngành, của tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư và các mạnh thường quân để triển khai các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn, giúp hộ nghèo vươn lên thoát nghèo.

3. Chỉ đạo thực hiện và làm tốt công tác kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở việc triển khai các chính sách, dự án hỗ trợ giảm nghèo theo quy định của Trung ương, tỉnh. Tiếp tục quan tâm chỉ đạo triển khai các chính sách hỗ trợ giảm nghèo có liên quan đến việc nâng cao sự tiếp cận của hộ nghèo với các dịch vụ xã hội cơ bản.

4. Kịp thời xây dựng và chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 quy định tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ.

5. Triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo tại các xã, thị trấn.

6. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện tốt chế độ báo cáo kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2021. Kịp thời tổng hợp, xây dựng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2021 báo cáo Sở Lao động TBXH tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện để theo dõi, có định hướng chỉ đạo thực hiện chương trình trong năm 2022.

IV/ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

- Kính đề nghị UBND tỉnh phân bổ nguồn kinh phí thực hiện các dự án, tiêu dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo năm 2021 và có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trong thời gian sớm nhất.

- Đối với công tác điều tra, rà soát hộ nghèo theo chuẩn nghèo mới, kính đề nghị UBND tỉnh, Sở Lao động-TB&XH tỉnh sớm ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo hướng dẫn và tập huấn công tác điều tra.

- Kính đề nghị Sở Công thương tỉnh (*Thành viên Ban chỉ đạo tỉnh phụ trách địa bàn huyện*) thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chương trình giảm nghèo trên địa bàn huyện và có sự quan tâm trong huy động thêm các nguồn lực trong khả năng của ngành để huyện thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo, đặc biệt là các nguồn lực và kinh phí để giúp các xã, các thôn buôn xây

dựng nông thôn mới thực hiện giảm nghèo, giúp gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn vươn lên thoát nghèo, thoát cận nghèo bền vững.

Trên đây là kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 6 tháng đầu năm 2021, UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Sở Lao động – TB&XH tỉnh theo dõi và chỉ đạo./.

[Signature]
Nơi nhận:

- Sở Công thương (b/c);
 - TT. Huyện uỷ (b/c);
 - TT. HĐND huyện (b/c);
 - Lãnh đạo UBND huyện;
 - Văn phòng HĐND-UBND;
 - Ban chỉ đạo CTMTQG huyện;
 - Lưu: VT – THVX
- [Signature]*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KỶ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Nguyễn Tiến Đăng